

Số: /KH-UBND

Quảng Nam, ngày tháng 4 năm 2024

KẾ HOẠCH
Phát triển ngành nghề nông thôn tỉnh Quảng Nam năm 2024

Căn cứ Nghị định số 52/2018/NĐ-CP ngày 12/4/2018 của Chính phủ về phát triển ngành nghề nông thôn;

Căn cứ Quyết định số 801/QĐ-TTg ngày 07/7/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình bảo tồn và phát triển làng nghề Việt Nam giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 1058/QĐ-TTg ngày 14/9/2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển ngành nghề nông thôn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045;

Căn cứ Nghị quyết số 38/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định cơ chế, chính sách hỗ trợ phát triển ngành nghề nông thôn, làng nghề trên địa bàn tỉnh Quảng Nam giai đoạn 2023-2025;

Căn cứ Quyết định số 143/QĐ-UBND ngày 17/01/2023 của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 38/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định cơ chế, chính sách hỗ trợ phát triển ngành nghề nông thôn, làng nghề trên địa bàn tỉnh Quảng Nam giai đoạn 2023-2025;

Căn cứ tình hình thực tế về phát triển ngành nghề nông thôn trên địa bàn tỉnh Quảng Nam, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch phát triển ngành nghề nông thôn năm 2024, với các nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Nhằm tạo điều kiện cho các làng nghề, ngành nghề nông thôn phát triển bền vững gắn với bảo tồn giá trị truyền thống, bản sắc văn hóa của làng nghề, tăng thu nhập cho cư dân nông thôn, góp phần bảo vệ môi trường và tôn tạo, gìn giữ không gian nông thôn, phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

- Khai dậy tiềm năng, lợi thế, giá trị truyền thống mang dấu ấn, thương hiệu của tỉnh Quảng Nam thông qua phát triển sản phẩm của nghề truyền thống, làng nghề, làng nghề truyền thống gắn với việc phong tặng, tôn vinh và phát triển đội ngũ các nghệ nhân, thợ giỏi, lành nghề và người lao động ở các làng nghề, làng nghề truyền thống.

2. Yêu cầu

- Triển khai thực hiện có hiệu quả các quy định của Trung ương và tỉnh về phát triển ngành nghề nông thôn trên địa bàn tỉnh Quảng Nam.

- Phân công nhiệm vụ cụ thể cho các Sở, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố triển khai thực hiện các nội dung Kế hoạch phát triển ngành nghề nông thôn năm 2024 trên địa bàn tỉnh.

- Đánh giá, tổng hợp toàn diện thực trạng, kết quả đạt được, hạn chế, vướng

mắc, nhiệm vụ, giải pháp từ nay đến năm 2025 để thúc đẩy phát triển nghề truyền thống, làng nghề, làng nghề truyền thống trên địa bàn tỉnh.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến chính sách pháp luật về phát triển ngành nghề nông thôn, khuyến khích, vận động các cơ sở gây ô nhiễm môi trường hoặc có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường di dời đến các khu, cụm công nghiệp; hướng dẫn các cơ sở ngành nghề nông thôn chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường trong quá trình sản xuất kinh doanh.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Thực hiện các chính sách hỗ trợ phát triển ngành nghề nông thôn

- Thực hiện cơ chế, chính sách hỗ trợ phát triển ngành nghề nông thôn, làng nghề trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2023-2025 quy định tại Nghị quyết số 38/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh; triển khai đảm bảo hiệu quả các nội dung hỗ trợ về: Di dời cơ sở sản xuất; xây dựng mới hoặc sửa chữa, nâng cấp hệ thống xử lý môi trường; hỗ trợ lãi suất vốn vay để mua nguyên vật liệu, đầu tư nhà xưởng, máy móc, thiết bị, dây chuyền công nghệ; mở lớp truyền nghề; đóng bảo hiểm y tế cho Nghề nhân nhân dân, Nghề nhân ưu tú; hỗ trợ tổ chức đón nhận Bằng công nhận và xây dựng công chào hoặc biển quảng bá sản phẩm nghề truyền thống, làng nghề, làng nghề truyền thống được công nhận.

- Hỗ trợ 07 dự án phát triển ngành nghề nông thôn.

- Hỗ trợ mở lớp truyền nghề: 12 lớp

- Hỗ trợ các sản phẩm từ nghề truyền thống, làng nghề, làng nghề truyền thống tham gia Chương trình OCOP.

2. Xét công nhận nghề truyền thống, làng nghề, làng nghề truyền thống tỉnh Quảng Nam năm 2024

- Tổ chức xét công nhận nghề truyền thống, làng nghề, làng nghề truyền thống trên địa bàn tỉnh năm 2024 đảm bảo các tiêu chí quy định. Việc xét công nhận danh hiệu nghề truyền thống, làng nghề, làng nghề truyền thống được tổ chức định kỳ 01 năm/lần. Ủy ban nhân dân cấp huyện gửi hồ sơ đề nghị công nhận danh hiệu nghề truyền thống, làng nghề, làng nghề truyền thống về Sở Nông nghiệp và PTNT (Chi cục Phát triển nông thôn) chậm nhất là ngày 01/10 của năm xét công nhận. Hồ sơ xét công nhận nghề truyền thống, làng nghề, làng nghề truyền thống nộp trực tuyến trên Cổng dịch vụ công cấp tỉnh, trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính công ích đến Trung tâm Phục vụ hành chính công Quảng Nam.

- Rà soát, kiểm tra, lập danh sách đề nghị thu hồi Bằng công nhận các nghề truyền thống, làng nghề, làng nghề truyền thống đã được công nhận trước đó không đảm bảo các tiêu chí theo quy định.

3. Xúc tiến thương mại

- Tuyên truyền, quảng bá, xúc tiến thương mại; hỗ trợ thông tin cho các doanh nghiệp, cơ sở ngành nghề nông thôn tham gia triển lãm, hội chợ trong và ngoài nước để giới thiệu, quảng bá thương hiệu, sản phẩm, mở rộng thị trường tiêu thụ.

- Hỗ trợ, kết nối các sản phẩm từ nghề truyền thống, làng nghề, làng nghề

truyền thống tham gia Chương trình OCOP đảm bảo theo quy định.

4. Bảo vệ môi trường làng nghề gắn với phát triển du lịch nông thôn, du lịch làng nghề

- Phát triển du lịch nông thôn, du lịch làng nghề theo hướng bền vững, phù hợp với nhu cầu thị trường, trên cơ sở phát huy các giá trị văn hóa truyền thống, tính độc đáo làng nghề, các hoạt động trải nghiệm nông nghiệp và môi trường sinh thái đặc trưng khu vực nông thôn. Ưu tiên đầu tư xây dựng, phát triển cảnh quan nông thôn gắn với các điểm du lịch, khu du lịch sinh thái, phát huy lợi thế từng địa phương đảm bảo xanh, sạch, đẹp, thân thiện và hài hòa với thiên nhiên.

- Tuyên truyền nâng cao nhận thức bảo vệ môi trường làng nghề; phổ biến công nghệ xử lý môi trường phù hợp với làng nghề để khuyến khích phát triển các ngành nghề sử dụng công nghệ thân thiện với môi trường.

- Tổ chức hội nghị phổ biến nâng cao nhận thức về môi trường làng nghề trên địa bàn tỉnh.

- Tổ chức, đánh giá mức độ ô nhiễm môi trường đối với 100% làng nghề được công nhận.

- Tăng cường quản lý, kiểm tra, giám sát, ngăn ngừa ô nhiễm môi trường tại các cơ sở hoạt động trong làng nghề.

5. Xây dựng các vùng nguyên liệu tập trung

- Phát triển các vùng nguyên liệu tập trung, ổn định để cung cấp nguyên liệu cho các làng nghề, phát triển một số sản phẩm chủ lực như: Mây tre đan, đan lát, dược liệu... tại các địa phương có điều kiện.

- Khuyến khích và hỗ trợ cơ chế hợp tác để phát triển vùng nguyên liệu, chế biến và kinh doanh nguyên liệu phục vụ làng nghề. Hỗ trợ phát triển các vùng nguyên liệu bền vững, phù hợp quy chuẩn quốc tế và nguồn nguyên liệu thích ứng, giảm thiểu tác động của biến đổi khí hậu.

- Áp dụng các công nghệ thân thiện với môi trường, chuyển giao, ứng dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất.

6. Tổ chức Festival nghề truyền thống vùng miền tỉnh Quảng Nam năm 2024

- Xây dựng Kế hoạch, dự toán kinh phí tổ chức Festival nghề truyền thống vùng miền tỉnh Quảng Nam năm 2024.

- Tổ chức có hiệu quả, an toàn, tiết kiệm nhằm giới thiệu, quảng bá nghề truyền thống, làng nghề, sản phẩm làng nghề; tôn vinh các nghệ nhân tỉnh Quảng Nam đóng góp cho việc gìn giữ, phát triển làng nghề Việt Nam; hướng đến các giải pháp để bảo tồn, truyền nghề và phát triển nghề Quảng Nam, tạo điều kiện cho các nhà quản lý, nhà khoa học, doanh nghiệp và nông dân gặp gỡ trao đổi để tăng cường liên kết, xúc tiến đầu tư nhằm mục tiêu nâng cao năng lực sản xuất, chất lượng sản phẩm, hiệu quả và sức cạnh tranh cho các sản phẩm nghề truyền thống, các sản phẩm đặc trưng tiêu biểu, những đặc sản của tỉnh Quảng Nam. Tìm kiếm và thúc đẩy cho các sản phẩm nghề truyền thống, sản phẩm OCOP, sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu trở thành hàng hóa, mở rộng thị trường tiêu thụ.

- Lồng ghép tổ chức Tọa đàm, Hội thi trưng bày và triển lãm Thủ công mỹ nghệ; gặp mặt các nghệ nhân, thợ giỏi của Hiệp hội Thủ công mỹ nghệ Quảng

Nam.

7. Triển khai Chương trình bảo tồn và phát triển làng nghề Việt Nam giai đoạn 2021-2030 trên địa bàn tỉnh theo quy định tại Quyết định số 801/QĐ-TTg ngày 07/7/2022 của Thủ tướng Chính phủ

- Tổ chức rà soát, thống kê, đánh giá, phân loại nghề, làng nghề.
- Tổ chức các hoạt động tôn vinh các sản phẩm và các nghệ nhân, thợ giỏi tiêu biểu.
- Tổ chức khôi phục, bảo tồn các nghề truyền thống, làng nghề truyền thống có nguy cơ mai một, thất truyền.
- Hỗ trợ xây dựng cơ sở hạ tầng, phát triển các làng nghề và thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường làng nghề.
- Hỗ trợ các sản phẩm OCOP tiêu biểu của các làng nghề tham gia sự kiện, hoạt động quảng bá, xúc tiến thương mại trong nước và quốc tế.

8. Triển khai Chiến lược phát triển ngành nghề nông thôn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn tỉnh theo quy định tại Quyết định số 1058/QĐ-TTg ngày 14/9/2023 của Thủ tướng Chính phủ

Triển khai xây dựng các vùng nguyên liệu tập trung, phục vụ cho phát triển ngành nghề nông thôn, cơ sở hạ tầng làng nghề theo quy hoạch cấp tỉnh.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

- Nguồn ngân sách địa phương theo quy định hiện hành về phân cấp, khả năng ngân sách nhà nước và Luật Ngân sách nhà nước hiện hành.
- Nguồn kinh phí thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng Nông thôn mới.
- Nguồn kinh phí hợp pháp khác (nếu có) theo quy định của pháp luật.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Nông nghiệp và PTNT

- Chủ trì, phối hợp các Sở, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị liên quan có trách nhiệm triển khai thực hiện Kế hoạch Phát triển ngành nghề nông thôn tỉnh Quảng Nam năm 2024 theo nội dung đã được phê duyệt, đảm bảo hiệu quả, không trùng lặp, đúng quy định pháp luật; đôn đốc, tổng hợp kết quả thực hiện nhiệm vụ của các Sở, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố định kỳ 6 tháng và hằng năm báo cáo UBND tỉnh để theo dõi, chỉ đạo.

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố tổ chức, triển khai thực hiện hiệu quả các nội dung hỗ trợ tại Nghị định số 52/2018/NĐ-CP ngày 12/4/2018 của Chính phủ về phát triển ngành nghề nông thôn, Nghị quyết số 38/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định về cơ chế, chính sách hỗ trợ phát triển ngành nghề nông thôn, làng nghề trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2023-2025 và các văn bản có liên quan.

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố rà soát, đánh giá, tổng hợp toàn diện thực trạng, kết quả đạt được, hạn chế, vướng mắc, nhiệm vụ, giải pháp từ nay đến năm 2025 để thúc đẩy phát triển nghề truyền thống, làng nghề, làng nghề truyền thống trên địa bàn tỉnh.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện xét công nhận “Nghề truyền thống, Làng nghề, Làng nghề truyền thống” theo quy định.

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành và các đơn vị liên quan tổ chức thành công Festival nghề truyền thống vùng miền tỉnh Quảng Nam năm 2024.

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố hỗ trợ, kết nối các sản phẩm từ nghề truyền thống, làng nghề, làng nghề truyền thống tham gia Chương trình OCOP.

2. Sở Công Thương

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, địa phương và các đơn vị liên quan triển khai các chính sách, giải pháp thúc đẩy thị trường, xúc tiến thương mại, tiêu thụ sản phẩm ngành nghề nông thôn.

- Ưu tiên, lồng ghép nguồn kinh phí khuyến công, kinh phí các chương trình xúc tiến thương mại khác để tổ chức xúc tiến thương mại sản phẩm làng nghề và hỗ trợ các chủ thể tham gia Chương trình OCOP. Cử cán bộ tham gia Hội đồng đánh giá, tổ tư vấn cấp tỉnh xét công nhận “Nghề truyền thống, Làng nghề, Làng nghề truyền thống” theo quy định.

- Phối hợp với Sở Nông nghiệp và PTNT và các đơn vị liên quan tổ chức Festival nghề truyền thống vùng miền tỉnh Quảng Nam năm 2024.

3. Sở Khoa học và Công nghệ

- Hỗ trợ các địa phương, các doanh nghiệp, các cơ sở ngành nghề nông thôn phát triển thương hiệu; xác lập, phát triển quyền sở hữu công nghiệp (đăng ký nhãn hiệu, nhãn hiệu tập thể, nhãn hiệu chứng nhận, kiểu dáng công nghiệp...); hoạt động tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng (xây dựng và quản lý hệ thống chất lượng tiên tiến, đánh giá hợp chuẩn, hợp quy, xây dựng tiêu chuẩn cơ sở); hướng dẫn ghi nhãn hàng hóa, đăng ký mã số mã vạch, truy xuất nguồn gốc sản phẩm...

- Tăng cường nghiên cứu ứng dụng khoa học và công nghệ trong sản xuất, chế biến, thương mại tiêu thụ sản phẩm ngành nghề nông thôn. Cử cán bộ tham gia Hội đồng đánh giá, tổ tư vấn cấp tỉnh xét công nhận “Nghề truyền thống, Làng nghề, Làng nghề truyền thống” theo quy định.

4. Sở Tài nguyên và Môi trường

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành liên quan hướng dẫn địa phương rà soát, quy hoạch bố trí đủ điều kiện về đất đai cho các hoạt động sản xuất kinh doanh của lĩnh vực ngành nghề nông thôn.

- Chủ trì phối hợp với các địa phương tổ chức, đánh giá mức độ ô nhiễm môi trường đối với 100% làng nghề được công nhận. Tăng cường công tác quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường tại các làng nghề, cơ sở ngành nghề nông thôn trên địa bàn tỉnh theo quy định. Cử cán bộ tham gia Hội đồng đánh giá, tổ tư vấn cấp tỉnh xét công nhận “Nghề truyền thống, Làng nghề, Làng nghề truyền thống” theo quy định.

5. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành liên quan, UBND các huyện, thị xã, thành phố nghiên cứu, xây dựng các sản phẩm du lịch gắn với văn hóa nghề truyền

thông, làng nghề, làng nghề truyền thống của địa phương. Cử cán bộ tham gia Hội đồng đánh giá, tổ tư vấn cấp tỉnh xét công nhận “Nghề truyền thống, Làng nghề, Làng nghề truyền thống” theo quy định.

6. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, địa phương theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra việc tổ chức thực hiện các chính sách hỗ trợ đào tạo nghề cho lao động nông thôn, trong đó chú trọng công tác đào tạo nghề gắn với các nghề truyền thống, làng nghề, làng nghề truyền thống của từng địa phương.

- Hướng dẫn, đôn đốc các địa phương thực hiện công tác đào tạo nghề theo quy định. Cử cán bộ tham gia Hội đồng đánh giá, tổ tư vấn cấp tỉnh tham gia xét công nhận “Nghề truyền thống, Làng nghề, Làng nghề truyền thống” theo quy định.

7. Sở Tài chính

Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và PTNT và các Sở, ngành liên quan tổng hợp, cân đối, tham mưu bố trí nguồn chi thường xuyên ngân sách tỉnh và nguồn vốn thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới để thực hiện kế hoạch đảm bảo đúng quy định hiện hành, theo phân cấp ngân sách và quy định của Luật ngân sách nhà nước; phối hợp với Sở Nông nghiệp và PTNT và các cơ quan liên quan hướng dẫn, theo dõi việc sử dụng, thanh quyết toán kinh phí của các đơn vị theo quy định.

8. Sở Thông tin và Truyền thông

Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành liên quan triển khai các hoạt động thông tin, tuyên truyền về phát triển ngành nghề nông thôn; hỗ trợ, đẩy mạnh công tác chuyển đổi số trong quản lý, điều hành, trong phát triển các sản phẩm từ nghề truyền thống, làng nghề, làng nghề truyền thống.

9. Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh

- Phối hợp với Sở Nông nghiệp và PTNT, Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư tham mưu UBND tỉnh bố trí nguồn kinh phí xây dựng nông thôn mới để thực hiện phát triển ngành nghề nông thôn trên địa bàn tỉnh.

- Phối hợp với các Sở, ngành liên quan trong công tác tuyên truyền, hướng dẫn thực hiện phát triển ngành nghề nông thôn gắn với Chương trình xây dựng nông thôn mới.

10. Đài Phát thanh - Truyền hình, Báo Quảng Nam

Phối hợp với các Sở, ngành liên quan triển khai các hoạt động thông tin, tuyên truyền, truyền thông về phát triển ngành nghề nông thôn, đặc biệt tuyên truyền, quảng bá cơ chế, chính sách của Trung ương và tỉnh về phát triển ngành nghề nông thôn.

11. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

- Chủ động xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện tại địa phương theo thẩm quyền và phân cấp, chủ động bố trí nguồn kinh phí từ các nguồn vốn được giao hằng năm để hỗ trợ, thực hiện các dự án phát triển ngành nghề; phối hợp Sở Nông nghiệp và PTNT cùng các Sở, ngành liên quan để tổ chức thực hiện có

hiệu quả Kế hoạch phát triển ngành nghề nông thôn tỉnh Quảng Nam năm 2024.

- Phổ biến, tuyên truyền chính sách khuyến khích phát triển ngành nghề nông thôn để các tổ chức, cá nhân có nhu cầu thực hiện các chương trình, đề án, dự án hoặc các hoạt động có liên quan đến phát triển ngành nghề nông thôn tiếp cận các nguồn lực, chính sách hỗ trợ phát triển ngành nghề nông thôn theo quy định.

- Hướng dẫn, chỉ đạo lập hồ sơ đề nghị xét công nhận nghề truyền thống, làng nghề, làng nghề truyền thống năm 2024 trên địa bàn (nếu có).

- Chỉ đạo, bố trí nguồn lực từ các nguồn thực hiện các nội dung chi tại Điều 88 (Chi phát triển tiểu thủ công nghiệp, ngành nghề và dịch vụ nông thôn; bảo tồn và phát huy các làng nghề truyền thống ở nông thôn) quy định tại Thông tư số 55/2023/TT-BTC ngày 15/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

- Chỉ đạo, kiểm tra, rà soát, tổng hợp danh sách nghề truyền thống, làng nghề, làng nghề truyền thống không đảm bảo các tiêu chí quy định, gửi Sở Nông nghiệp và PTNT (Chi cục Phát triển nông thôn) trước ngày 30/6 hằng năm để xem xét, thu hồi bằng công nhận nghề truyền thống, làng nghề, làng nghề truyền thống.

- Tăng cường vai trò, trách nhiệm về bảo vệ môi trường làng nghề trên địa bàn theo quy định; nâng cao chất lượng thẩm định và phê duyệt Phương án bảo vệ môi trường làng nghề và chỉ đạo UBND các xã, phường, thị trấn thực hiện phương án bảo vệ môi trường làng nghề có hiệu quả, thực hiện đầy đủ các yêu cầu về bảo vệ môi trường đối với làng nghề theo quy định.

- Chỉ đạo UBND các xã, phường, thị trấn thực hiện quản lý nhà nước đối với các cơ sở ngành nghề, làng nghề nông thôn trên địa bàn; tổng hợp, báo cáo định kỳ 06 tháng (trước ngày 30/6) và hằng năm (trước ngày 01/12) về kết quả thực hiện phát triển ngành nghề nông thôn trên địa bàn gửi Sở Nông nghiệp và PTNT.

Yêu cầu Thủ trưởng các Sở, ngành liên quan và Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc báo cáo về UBND tỉnh (qua Sở Nông nghiệp và PTNT) để được hướng dẫn thực hiện hoặc điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp./.

Nơi nhận:

- Bộ Nông nghiệp và PTNT;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở, ngành: NN&PTNT, CT, KH&CN, TN&MT; VH,TT&DL, LĐ-TB&XH, Tài chính, TT&TT, VPĐP NTM tỉnh;
- Đài PTTH tỉnh, Báo Quảng Nam.
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Chi cục PTNT;
- CPVP;
- Lưu: VT, TH, KTN.

D:\Dropbox\minh tam b\Nam 2024\Ke hoach\04 06 KH phát triển
Ngành nghề nông thôn năm 2024.docx

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Hồ Quang Bửu